

Số: 02/2022/QĐST-DS

Ngày: 14 - 4 - 2022

Về việc “*Tuyên bố một người mất tích*”

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Võ Ngọc Thông.

Thư ký phiên họp: Ông Bùi Quốc Hùng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Thu Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 02/2021/TLST - VDS ngày 17/11/2021 về việc: “*Tuyên bố một người mất tích*” đối với anh Trần B, sinh năm: 1978; Nơi cư trú cuối cùng: Xóm 6, thôn An Hội N, xã Nghĩa K, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi, theo Quyết định mở phiên họp số: 18/2022/QĐST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2022.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Đoàn Thị Ái T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Xóm 6, thôn An Hội N, xã Nghĩa K, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần B, sinh năm: 1978;

Nơi cư trú cuối cùng: Xóm 6, thôn An Hội N, xã Nghĩa K, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Tại đơn yêu cầu ngày 05/11/2021, bản tự khai ngày 17/11/2021 và tại phiên họp Chị Đoàn Thị Ái T trình bày: Chị và anh B kết hôn vào năm 2000 tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa K, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi. Sau khi kết hôn vợ chồng sống rất hạnh phúc và đã có 02 con chung, trong quá trình chung sống chị và anh B không có gì bất đồng xảy ra. Năm 2017 anh B có nói với chị cần một số tiền để làm ăn, lúc đó chị không có tiền, chị và anh B thống nhất vay ngân hàng một số tiền để anh B có vốn làm ăn. Đến tháng 4/2018 anh B ôm trộm số tiền mà chị và anh B đã vay và 02

chiếc xe máy của chị và anh B đi mất tích từ đó đến nay, số tiền vay ngân hàng chị đã trả hết cho ngân hàng.

Chị đã áp dụng tất cả các biện pháp tìm kiếm ở địa chỉ của cha mẹ ruột anh B, kể cả việc nhắn tin đăng báo, đăng Đài phát thanh truyền hình tỉnh Quảng Ngãi, nhưng anh B vẫn biệt vô âm tín, không biết anh B hiện giờ ở đâu còn sống hay đã chết. Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố một người mất tích đối với anh Trần B.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và Người yêu cầu đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Đoàn Thị Ái T về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với anh Trần B, sinh năm: 1978; Nơi cư trú cuối cùng: Xóm 6, thôn An Hội N, xã Nghĩa K, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi.

Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Chị Đoàn Thị Ái T phải chịu lệ phí sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và ý kiến đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Đoàn Thị Ái T và anh Trần B kết hôn vào ngày 25/11/2000 tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa K, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng sống rất hạnh phúc. Đến tháng 4/2018 thì anh B ôm trọn số tiền vay ngân hàng vay vào năm 2017 để làm ăn và 02 chiếc xe máy bỏ khỏi địa phương từ đó đến nay vẫn không tin tức. Chị T đã thực hiện mọi biện pháp, nhắn tin đăng báo, đăng Đài phát thanh truyền hình tỉnh Quảng Ngãi tìm kiếm thông tin của anh B, nhưng đến nay vẫn không hề có tin tức gì anh B ở đâu, còn sống hay chết. Do đó, chị T yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với Trần B theo quy định tại Điều 387 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi thụ lý giải quyết việc dân sự theo đơn yêu cầu của chị Đoàn Thị Ái T “*tuyên bố một người mất tích đối với anh Trần B*” là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

Theo trình bày của Chị Đoàn Thị Ái T trong đơn yêu cầu và tại phiên họp thì Trần B đã đi khỏi nơi cư trú cuối cùng: Xóm 6, thôn An Hội N, xã Nghĩa K, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi, từ tháng 4/2018 đến nay. Mặc dù chị T đã áp dụng mọi biện pháp tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì về việc anh B còn sống hay đã chết. Sau khi thụ lý việc dân sự ngày 30/11/2021 Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa đã ra

Quyết định số: 400/2021/QĐ-TA “ *Thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với anh Trần B*”. Thông báo đã được đăng trên Báo nhân dân trong 03 kỳ liên tiếp vào các ngày 01 + 02 + 03 tháng 12 năm 2021 và được phát trên Đài tiếng nói Việt Nam 03 lần trong 03 ngày liên tiếp vào lúc 17h50 – 18h00 các ngày 4,5,6 tháng 12 năm 2021.

Đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông tin đại chúng vẫn không có thông tin anh B ở đâu còn sống hay đã chết. Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Tóa án chấp nhận yêu cầu của chị Đoàn Thị Ái T tuyên bố một người mất tích đối với anh Trần B, sinh năm: 1978; Nơi cư trú cuối cùng: Xóm 6, thôn An Hội N, xã Nghĩa K, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi.

[3] Về chi phí tố tụng: Chị Đoàn Thị Ái T phải chịu 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng) chi phí đăng báo, phát sóng thông tin tìm kiếm, chị T đã nộp và đã chi phí xong.

[4] Về lệ phí sơ thẩm: Chị Đoàn Thị Ái T phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa là phù hợp, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 các Điều 149, 370; 371; 372; 387; 388 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng Dân sự 2015 và Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất tích của Chị Đoàn Thị Ái T.

Tuyên bố anh Trần B, sinh năm: 1978; Nơi cư trú cuối cùng: Xóm 6, thôn An Hội N, xã Nghĩa K, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi mất tích.

Về chi phí tố tụng: Chị Đoàn Thị Ái T phải chịu 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng) chi phí đăng báo, phát sóng thông tin tìm kiếm, chị T đã nộp và đã chi phí xong.

Về lệ phí sơ thẩm: Chị Đoàn Thị Ái T phải chịu 300.000 đồng, tiền lệ phí sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000915 ngày 17/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa.

Về Quyền kháng cáo, kháng nghị: Chị Đoàn Thị Ái T có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị Quyết định này theo quy định tại khoản 2 Điều 372 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Ngọc Thông